CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=Thành phố Thủ Đức, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0107795944
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-11-13 15:31:52
Foxit PhantomPDF Version: 10.0.1

CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
BAF VIETNAM AGRICULTURE JSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số/*Ref.*: 83. /2026/CBTT-BAF

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2026
HCMC, November 13., 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/*To:*

- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
  State Securities Commission of Vietnam
- **Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**
  Ho Chi Minh Stock Exchange
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**
  Ha Noi Stock Exchange

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM**
   Name of organization: BAF VIETNAM AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY
   - Mã chứng khoán: BAF
     Ticker symbol: BAF
   - Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
     Address: 9th Floor, Vista Tower, 628C Vo Nguyen Giap St., An Khanh Ward, HCMC
   - Điện thoại liên hệ: 0766 074 787
     Tel.: 0766 074 787
   - E-mail: Congbothongtin@baf.vn

2. Nội dung công bố:
   Contents of disclosure

   Nghị quyết số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026 về việc Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP), tăng vốn điều lệ Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo vốn điều lệ mới tăng thêm sau đợt phát hành (Chi tiết xem trong file gửi kèm).

   Resolution No. 12.11.2026/NQ-HDQT dated November 12, 2026 regarding Approval of the results of the share issuance under the Employee Stock Ownership Program (ESOP), increase of the Company's charter capital and amend to the Company's Charter in accordance with the new charter capital following the offering (Please refer to the attached file for details).

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày ..13../11/2026 tại đường dẫn: http://baf.vn.

This information was published on the company's website on November 13., 2026 at http://baf.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We certify that the information presented is true and correct, and we accept full legal responsibility for its validity./.

Tài liệu đính kèm/Attachment:
Nghị quyết số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026
Resolution No. 12.11.2026/NQ-HDQT on November 12, 2026

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Sign, write full name & title, and stamp)

M.S.D.N: 0[illegible]44-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tổng Giám đốc/ *General Director*
BÙI HƯƠNG GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN **NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM** ***BAF VIETNAM AGRICULTURE*** ***JOINT STOCK COMPANY***	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness***
Số/ *No.*: 12.11.2026/NQ-HĐQT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2026* *Ho Chi Minh City, November 12, 2026*

NGHỊ QUYẾT/*RESOLUTION*

V/v: Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP), tăng vốn điều lệ Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo vốn điều lệ mới tăng thêm sau đợt phát hành

Re: Approval of the results of the share issuance under the Employee Stock Ownership Program (ESOP), increase of the Company's charter capital and amend to the Company's Charter in accordance with the new charter capital following the offering

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

BOARD OF DIRECTORS
BAF VIET NAM AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ/Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022, and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;

Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025;

- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025;

Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance guiding several contents on public offering and issuance of securities, tender offer, share buyback, public company registration, and deregistration of public companies, as amended and supplemented by Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam ("BAF");

The Charter on Organization and Operation of BAF Viet Nam Agriculture Joint Stock Company ("BAF");

- Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026 số 20.07.2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/07/2026;

The 2026 General Meeting of Shareholders' Resolution No. 20.07.2026/NQ-DHDCD dated July 20, 2026;

- Nghị quyết HĐQT số 21.09.2026/NQ-HĐQT về việc Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 (ESOP) ngày 21/09/2026;

The Board of Directors' Resolution No. 21.09.2026/NQ-HDQT dated September 21, 2026, regarding the approval of the implementation of the 2026 Share Issuance Plan under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP);

- Công văn số 9858/UBCK-QLCB v/v tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty của BAF ngày 05/10/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Official Letter No. 9858/UBCK-QLCB dated October 05, 2026, from the State Securities Commission regarding the report documents on the share issuance under the employee stock ownership plan of BAF;

- Thông báo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty số 57/2026/BAF-TBPH;

Announcement of issuance of shares under the employee stock ownership plan within the Company No. 57/2026/BAF-TBPH;

- Nghị quyết HĐQT số 09.11.2026/NQ-HĐQT ngày 09/11/2026 về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết của đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

The Board of Directors' Resolution No. 09.11.2026/NQ-HĐQT dated November 9, 2026 Approval of the plan to handle undistributed shares of the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP).

- Biên bản họp HĐQT số 12.11.2026/BB-HĐQT ngày 12/11/2026 về việc thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP), tăng vốn điều lệ Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo vốn điều lệ mới tăng thêm sau đợt phát hành.

The Minutes of the Company's Board of Directors Meeting No 12.11.2026*/BB-HĐQT dated November 12, 2026 regarding the approval of the results of the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP), the increase of the Company's charter capital, and the amendment and supplementation of the Company's Charter on organization and operation in accordance with the new charter capital following the issuance.*

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLVES*

Điều 1: Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

Article 1. Approval of the results of the share issuance under the Employee Stock Ownership Program (ESOP) as follows:

- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 6.942.000 cổ phiếu, tương ứng 86,775% số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
  Number of shares distributed: 6,942,000 shares, equivalent to 86.775% of the total number of shares registered for issuance.
- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành: 69.420.000.000 đồng.
  Total proceeds received from the issuance: VND 69,420,000,000
- Số người lao động được phân phối: 225 người. **Danh sách chi tiết tại Phụ lục đính kèm**.
  Number of employees receiving shares: 225 employees. ***The detailed list is provided in the attached Appendix.***
- Thời gian kết thúc đợt phát hành: 12/11/2026.
  End date of the issuance: November 12, 2026.

Điều 2: Thông qua việc đăng ký tăng Vốn điều lệ của Công ty như sau:

Article 2. Approval of the registration for increase of the Company's charter capital as follows:

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 3.648.249.060.000 đồng.
  Registered charter capital: VND 3,648,249,060,000.
- Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 3.717.669.060.000 đồng.
  Charter capital after the change: VND 3,717,669,060,000
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
  Par value per share: VND 10,000 per share.
- Tổng số cổ phần sau khi thay đổi: 371.766.906 cổ phần phổ thông.
  Total number of shares after the change: 371,766,906 ordinary shares.
- Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động.
  Form of capital increase: Issuance of shares under the Employee Stock Ownership Program.

Điều 3: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam sau đợt phát hành, cụ thể như sau:

Article 3: Approval of Amendments to the Charter of BAF Vietnam Agriculture Joint Stock Company following the Offering, as follows:

Điều khoản sửa đổi *Amended Article*	**Nội dung tại Điều lệ hiện hành** *Current Provisions of the Charter*	**Nội dung bổ sung, sửa đổi tương ứng tại Điều lệ** *Amended and Supplemented Provisions of the Charter*
Khoản 1 Điều 6: **"Vốn điều lệ, cổ phần, cổ**	1. Vốn điều lệ của Công ty là 3.648.249.060.000 VNĐ (Ba nghìn sáu trăm bốn mươi tám tỷ hai trăm	1. Vốn điều lệ của Công ty là 3.717.669.060.000 VNĐ (Ba nghìn bảy trăm mười bảy tỷ sáu trăm sáu mươi chín

đông sáng lập" *Clause 1, Article 6: "Charter capital, shares, and founding shareholders"*	bốn mươi chín triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng). *The charter capital of the Company is VND 3,648,249,060,000 (Three trillion, six hundred forty-eight billion, two hundred forty-nine million, and sixty thousand Vietnamese dong)* Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 364.824.906 cổ phần (Ba trăm sáu mươi tư triệu tám trăm hai mươi tư nghìn chín trăm lẻ sáu cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. *The Company's charter capital is divided into 364,824,906 shares (Three hundred sixty-four million, eight hundred twenty-four thousand, nine hundred and six shares), with a par value of VND 10,000 per share.*	triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng). *The charter capital of the Company is VND 3,717,669,060,000 (Three trillion seven hundred seventeen billion six hundred sixty-nine million sixty thousand Vietnamese dong)* Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 371.766.906 cổ phần (Ba trăm bảy mươi mốt triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm lẻ sáu cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. *The Company's charter capital is divided into 371,766,906 shares (Three hundred seventy-one million seven hundred sixty-six thousand nine hundred six shares), with a par value of VND 10,000 per share.*
Khoản 1 Điều 59: **"Ngày hiệu lực"** *Clause 1, Article 59: "Effective date"*	1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 23.04.2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2026 và sửa đổi theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 29.06.2026/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 06 năm 2026. *This Charter comprises 21 sections and 59 articles and was adopted by the General Meeting of Shareholders of BAF Vietnam Agriculture Joint Stock Company pursuant to Resolution No 23.04.2026/NQ-ĐHĐCĐ dated April 23, 2026 and amended pursuant to the Board of Directors' Resolution No. 29.06.2026/NQ-HĐQT dated June 29, 2026.*	1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 23.04.2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2026, sửa đổi theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 29.06.2026/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 06 năm 2026 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 11 năm 2026. *This Charter comprises 21 sections and 59 articles and was adopted by the General Meeting of Shareholders of BAF Vietnam Agriculture Joint Stock Company pursuant to Resolution No 23.04.2026/NQ-ĐHĐCĐ dated April 23, 2026, amended pursuant to the Board of Directors' Resolution No. 29.06.2026/NQ-HĐQT dated June 29, 2026 and the Board of Directors' Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12, 2026.*

Điều 4: Giao **Bà Bùi Hương Giang** – Tổng Giám đốc Công ty kiêm Người đại diện theo Pháp luật của Công ty thực hiện các công việc sau:

Article 4. *Ms. Bui Huong Giang – General Director and concurrently the Legal Representative of the Company is hereby assigned to perform the following tasks:*

- Ký Báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty gửi UBCKNN, ký văn bản công bố thông tin về việc thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành;
  Sign and submit the Report on the results of the share issuance under the Employee Stock Ownership Program to the State Securities Commission, and sign the information disclosure documents regarding the change in the number of outstanding shares;
- Thực hiện đăng ký bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm;
  Carry out procedures for additional registration and additional listing of all newly issued shares;
- Thực hiện đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
  Carry out procedures for amendment of the Enterprise Registration Certificate;
- Thực hiện các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật.
  Carry out other relevant procedures in accordance with applicable laws.

Điều 5: Hiệu lực và thi hành

Article 5. Effectiveness and implementation

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
  This Resolution shall take effect from the date of signing.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, trưởng các đơn vị, bộ phận và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
  Members of the Board of Directors, Board of Management, heads of units and departments, and relevant individuals shall be responsible for implementing this Resolution.

Nơi nhận/ Recipients:

- *Thành viên HĐQT/ BOD Members;*
- *Ban Kiểm soát/ Supervisory Board;*
- *Ban Tổng Giám đốc/ Board of Management;*
- *Lưu: HCNS/ Archived: HR & Admin.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

TRƯƠNG SỸ BÁ

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
1	Bùi Hương Giang	Tổng Giám đốc *Chief Executive Officer*	150.000
2	Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT *Board of Directors Member*	150.000
3	Trương Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc *Deputy Chief Executive Officer*	100.000
4	Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc *Deputy Chief Executive Officer*	100.000
5	Ngô Cao Cường	Phó Tổng Giám đốc *Deputy Chief Executive Officer*	150.000
6	Hoàng Văn Hùng	Giám đốc Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực *Human Resources Development Center Director*	50.000
7	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Giám đốc Mua hàng toàn quốc *Country Procurement Director*	182.000
8	Trương Sỹ Giáo	Giám đốc Phát triển Dự án toàn quốc *Country Project Development Director*	182.000
9	Bùi Xuân Thắng	Quyền Giám đốc Dự án *Acting Project Director*	185.000
10	Hồ Bá Hồng	Quyền Giám đốc Dự án *Acting Project Director*	182.000
11	Trần Hữu Nghĩa	Giám đốc Công nghệ 0 Bảo trì Toàn quốc *Country Technology and Maintenance Director*	185.000
12	Nguyễn Phạm Xuân Quang	Giám đốc Tài chính *Chief Finance Director*	70.000
13	Nguyễn Văn Kiên	Giám đốc mảng Food toàn quốc *Country Food Business Director*	30.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
14	Nguyễn Ngọc Phục	Giám đốc Di truyền giống *Genetics and Breeding Director*	191.000
15	Trần Văn Khơi	Giám đốc Kỹ thuật *Technical Director*	185.000
16	Hồ Lê Đức	Giám đốc Phát triển Dự án *Project Development Director*	185.000
17	Thạch Văn Mạnh	Giám đốc Thú y 0 An toàn sinh học *Veterinary and Biosecurity Director*	180.000
18	Hoàng Công Minh	Giám đốc Sản xuất Khu vực *Regional Production Director*	50.000
19	Nguyễn Văn Hải	Giám đốc Sản xuất Khu vực *Regional Production Director*	30.000
20	Đặng Văn Thiện	Giám đốc Sản xuất Khu vực *Regional Production Director*	20.000
21	Trương Văn Nho	Giám đốc Sản xuất Khu vực *Regional Production Director*	30.000
22	Trần Văn Dương	Giám đốc Sản xuất Khu vực *Regional Production Director*	30.000
23	Nguyễn Trần Tuấn Cường	Giám đốc Mua hàng Miền Nam *Southern Procurement Director*	182.000
24	Đặng Thái Học	Giám đốc Mua hàng dự án *Project Procurement Director*	182.000
25	Tống Đại Quân	Phó Giám đốc Ban Quản lý chất lượng *Deputy Director, Quality Management Division*	30.000
26	Phạm Ngọc Anh	Giám đốc Nhà máy giết mổ pha lóc *Slaughtering and Cutting Plant Director*	30.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
27	Trần Đình Hành	Giám đốc Nhà máy thức ăn chăn nuôi *Animal Feed Mill Director*	20.000
28	Hà Vũ Linh	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
29	Trịnh Văn Hùng	Quyền Giám đốc Farm *Acting Farm Director*	12.000
30	Hoàng Đình Quang	Giám đốc Farm *Farm Director*	10.000
31	Nguyễn Thành Công	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
32	Trần Đình Tài	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
33	Nguyễn Văn Phước	Giám đốc Farm *Farm Director*	30.000
34	Danh Rinh	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
35	Nguyễn Viết Tiến	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
36	Hoàng Văn Quý	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
37	Bùi Văn Thiết	Giám đốc Farm *Farm Director*	30.000
38	Hà Thanh Tùng	Giám đốc Farm *Farm Director*	25.000
39	Nguyễn Công Huấn	Quyền Giám đốc Farm *Acting Farm Director*	20.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
40	Hồ Tấn Lực	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	10.000
41	Đặng Văn Bá	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
42	Lý Hồng Sơn	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
43	Hồ Sỹ Phúc	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
44	Trần Vũ Linh	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
45	Nguyễn Xuân Trường	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	20.000
46	Nguyễn Chí Tâm	Giám đốc Nhà máy thức ăn chăn nuôi *Animal Feed Mill Director*	20.000
47	Đinh Phương Nam	Giám đốc Trung tâm Đào tạo Farm *Farm Training Center Director*	10.000
48	Lê Văn Tăng	Giám đốc Farm *Farm Director*	15.000
49	Nhâm Anh Tuấn	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	10.000
50	Nguyễn Minh Nhật	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
51	Nguyễn Minh Vỹ	Giám đốc Farm *Farm Director*	15.000
52	Hoàng Đình Mạnh	Giám đốc Farm *Farm Director*	15.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
53	Lê Huỳnh Đức Hạnh	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
54	Trịnh Văn Trung	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
55	Phạm Hoài Thương	Giám đốc Farm *Farm Director*	15.000
56	Phan Khánh Duy	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	10.000
57	Bùi Quốc Tuấn	Giám đốc Farm *Farm Director*	15.000
58	Nguyễn Thanh Tuyến	Giám đốc Farm *Farm Director*	20.000
59	Nguyễn Minh Quý	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
60	Nguyễn Thị Tú	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	15.000
61	Phùng Ngọc Vĩ	Giám đốc Farm *Farm Director*	15.000
62	Huỳnh Thị Kim Phượng	Phó Giám đốc Farm *Deputy Farm Director*	10.000
63	Nguyễn Duy Mạnh	Giám đốc Farm *Farm Director*	14.000
64	Võ Tấn Quang	Quyền Giám đốc Farm *Acting Farm Director*	15.000
65	Hoàng Ngọc Sơn	Giám đốc Farm *Farm Director*	14.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
66	Biện Công Ân	Trưởng Phòng Dự Án *Head of Project Department*	30.000
67	Nguyễn Huỳnh Thùy Vân	Trưởng phòng Hành chính *Head of Administration*	171.000
68	Trần Thị Thanh Hoa	Trưởng phòng Quan hệ lao động *Head of Employee Relations*	171.000
69	Lê Thị Thu Thảo	Trưởng phòng Tiền lương và Phúc lợi *Head of Compensation and Benefits*	170.000
70	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Trưởng phòng Đào tạo và Phát triển *Head of Learning and Development*	20.000
71	Nguyễn Xuân Hùng	Giám đốc Nhà máy thức ăn chăn nuôi *Animal Feed Mill Director*	30.000
72	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Trưởng phòng Tài chính *Head of Finance*	25.000
73	Phạm Lê Phương Duyên	Trưởng phòng Pháp chế *Head of Legal*	25.000
74	Đặng Thành Đạt	Trưởng phòng Kho trung tâm *Head of Central Warehouse*	15.000
75	Lê Văn Nghiệp	Trưởng phòng Kế toán kho, giá thành, CCDC 0 TSCĐ *Head of Warehouse, Costing, Tools and Fixed Assets Accounting*	30.000
76	Phan Thị Kim Trang	Kế toán trưởng *Chief Accountant*	30.000
77	Phạm Văn Sơn	Trưởng phòng Bảo trì Farm toàn quốc *Head of National Farm Maintenance*	20.000
78	Nguyễn Duy Công	Trưởng phòng Bảo trì Food 0 Feed toàn quốc *Head of National Food and Feed Maintenance*	20.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
79	Lê Minh Quân	Trưởng phòng Sức khỏe, An toàn & Môi trường *Head of Health, Safety and Environment*	25.000
80	Tống Thanh Thảo	Trưởng phòng Phát triển bền vững *Head of Sustainability*	15.000
81	Dương Thị Hồng Tân	Phó phòng Kiểm soát Vận hành *Deputy Head of Operations Control*	30.000
82	Lê Ngọc Thụy	Phó phòng Mua hàng Miền Bắc *Deputy Head of Procurement – Northern Region*	169.000
83	Lê Thị Tú Uyên	Phó phòng Mua hàng Miền Nam *Deputy Head of Procurement – Southern Region*	25.000
84	Cao Thị Hà Trang	Trưởng phòng Kế hoạch 0 Thống kê *Head of Planning and Statistics*	174.000
85	Hồ Đức Thanh	Phó phòng Kiểm soát Sản xuất *Deputy Head of Production Control*	50.000
86	Hà Văn Linh	Trưởng phòng Thú y 0 An toàn sinh học miền Bắc *Head of Veterinary and Biosecurity – Northern Region*	30.000
87	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Trưởng Bộ phận kế toán ngân quỹ vay *Head of Treasury and Loan Accounting*	15.000
88	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Kế toán trưởng công ty thành viên *Subsidiary Chief Accountant*	15.000
89	Lê Thị Ngọc Trâm	Kế toán trưởng công ty thành viên *Subsidiary Chief Accountant*	15.000
90	Nguyễn Hồng Ngọc	Kế toán trưởng công ty thành viên *Subsidiary Chief Accountant*	15.000
91	Hoàng Phan Thượng Hảo	Trưởng Bộ phận Kế toán kho, giá thành, CCDC 0 TSCĐ *Head of Warehouse, Costing, Tools and Fixed Assets Accounting*	15.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
92	Nguyễn Văn Hưng	Trưởng Bộ phận Kinh doanh gia công liên kết *Head of Contract Farming Business*	20.000
93	Lê Văn Sơn	Trưởng Bộ phận Quản lý MEP *Head of MEP Management*	15.000
94	Nguyễn Văn Chiến	Trưởng Bộ phận Vận hành Môi trường miền Trung *Head of Environmental Operations – Central Region*	25.000
95	Nguyễn Tiến Hải	Trưởng phòng Sản xuất *Head of Production*	15.000
96	Nguyễn Văn Hoàng	Trưởng phòng Kho *Head of Warehouse*	15.000
97	Nguyễn Hữu Chánh Tín	Trưởng phòng Sản xuất *Head of Production*	15.000
98	Hoàng Mạnh Hưng	Trưởng phòng Kho *Head of Warehouse*	15.000
99	Huỳnh Thị My	Trưởng Bộ phận Admin miền Nam *Head of Administration – Southern Region*	20.000
100	Đậu Ngọc Hưng	Trưởng Bộ phận Điều phối miền Nam *Head of Coordination – Southern Region*	20.000
101	Nguyễn Văn Hoàng	Trưởng phòng bảo trì *Head of Maintenance*	15.000
102	Lâm Quốc Cường	Trưởng Bộ phận Thu hút nhân tài miền Nam *Head of Talent Acquisition – Southern Region*	20.000
103	Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng phòng bảo trì *Head of Maintenance*	15.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
104	Vũ Văn Dũng	Trưởng Bộ phận Thu hút nhân tài miền Trung 0 Tây Nguyên *Head of Talent Acquisition – Central Region and Central Highlands*	20.000
105	Phạm Anh Tuấn	Trưởng Bộ phận Lái xe miền Bắc *Head of Drivers – Northern Region*	20.000
106	Nguyễn Trung Đức	Trưởng Bộ phận Bảo trì xe miền Bắc *Head of Vehicle Maintenance – Northern Region*	20.000
107	Nguyễn Thúy Ngân	Trưởng Bộ phận Kinh doanh Food miền Nam *Head of Food Business – Southern Region*	20.000
108	Lò Văn Sơn	Trưởng phòng Kỹ thuật heo nọc và trung tâm tinh *Head of Boar Technical Operations and Semen Center*	15.000
109	Trịnh Bảo Trân	Kế toán trưởng công ty thành viên *Subsidiary Chief Accountant*	10.000
110	Nguyễn Vũ Linh	Trưởng Bộ phận Kỹ thuật heo nọc *Head of Boar Technical Operations*	15.000
111	Đỗ Mạnh Giang	Trưởng Bộ phận Hành chính tổng hợp *Head of General Administration*	15.000
112	Nguyễn Vi Khánh	Trưởng Bộ phận Kế hoạch *Head of Planning*	174.000
113	Nguyễn Duy Nguyên	Trưởng Bộ phận Kiểm soát trại *Head of Farm Control*	20.000
114	Nguyễn Văn Cường	Trưởng Bộ phận An ninh 0 An toàn sinh học miền Nam *Head of Security and Biosecurity – Southern Region*	20.000
115	Hoàng Thanh Huyền	Trưởng Bộ phận Đời sống và Phong trào *Head of Employee Welfare and Engagement*	20.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
116	Võ Thị Ngọc	Trưởng Bộ phận Thống kê *Head of Statistics*	17.000
117	Gịp Chí Cường	Trưởng phòng Báo cáo quản trị *Head of Management Reporting*	20.000
118	Trần Thị Thanh Lan	Trưởng Bộ phận Brand Marketing *Head of Brand Marketing*	15.000
119	Trần Xuân Nhật	Trưởng Bộ phận giống *Head of Breeding*	15.000
120	Phạm Thế Anh	Trưởng phòng Vận hành Môi trường *Head of Environmental Operations*	15.000
121	Võ Minh Thắng	Trưởng Bộ phận Vận hành Môi trường miền Nam *Head of Environmental Operations – Southern Region*	10.000
122	Nguyễn Thế Mạnh	Trưởng Bộ phận Vận hành Môi trường miền Bắc *Head of Environmental Operations – Northern Region*	10.000
123	Phạm Ngọc Ánh	Phó phòng Phát triển Dự án *Deputy Head of Project Development*	40.000
124	Nguyễn Phương Nam	Phó phòng Tài chính *Deputy Head of Finance*	20.000
125	Lê Văn Dũng	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000
126	Lê Phúc Dương	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000
127	Hứa Trí Tường	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000
128	Vũ Cao Linh	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
129	Nguyễn Văn Cường	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000
130	Trịnh Văn Dương	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000
131	Đồng Đăng Đào	Giám sát bảo trì Farm *Farm Maintenance Supervisor*	15.000
132	Cáp Văn Nhơn	Giám sát bảo trì Farm *Farm Maintenance Supervisor*	15.000
133	Đoàn Phương Tây	Phó trại *Deputy Farm Manager*	15.000
134	Lê Thị Hoài Thương	Phó trại *Deputy Farm Manager*	15.000
135	Mai Văn Anh	Quyền Trưởng trại *Acting Farm Manager*	15.000
136	Ngô Đình Hưng	Quản lý Điểm trung chuyển *Transit Point Manager*	15.000
137	Trần Đại Hưng	Quản lý Điểm trung chuyển *Transit Point Manager*	15.000
138	Nguyễn Đình Trung	Trưởng nhóm Quản lý chất lượng/thanh toán/hợp đồng *Quality Management / Payment / Contract Team Leader*	15.000
139	Trương Thị Vân Anh	Trưởng nhóm kinh doanh heo hơi *Live Hog Sales Team Leader*	20.000
140	Ngô Phương Thảo	Trưởng nhóm kinh doanh heo hơi *Live Hog Sales Team Leader*	15.000
141	Nguyễn Thành Long	Trưởng nhóm Mua hàng *Procurement Team Leader*	5.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
142	Nguyễn Diệu Nga	Trưởng nhóm Mua hàng *Procurement Team Leader*	8.000
143	Trần Đức Thọ	Trưởng nhóm Kỹ thuật *Technical Team Leader*	10.000
144	Phạm Văn Vọng	Tổ trưởng BTBD khu XLNT0NS *BTBD Team Leader – XLNT0NS Area*	10.000
145	Phạm Văn Trương	Giám sát bảo trì Farm *Farm Maintenance Supervisor*	10.000
146	Huỳnh Văn Trên	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
147	Huỳnh Trung Đạt	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
148	Nguyễn Hoàng Khải	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
149	Hồ Tấn Phú	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
150	Đặng Minh Luân	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
151	Nguyễn Thị Kim Xuân	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
152	Nguyễn Văn Ngon	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
153	Phạm Văn Nhạn	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
154	Đặng Minh Thức	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
155	Diệp Đăng Thi	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
156	Lương Văn Mạnh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
157	Nguyễn Nhật Duy	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
158	Bùi Thanh Nam	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
159	Hà Nhựt Linh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
160	Đinh Thị Tố Trinh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
161	Phạm Thị Hằng	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
162	Đoàn Văn Hưng	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
163	Lê Thế Đức	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
164	Lê Anh Tuấn	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
165	Nguyễn Viết Bình	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
166	Quách Văn Mạnh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
167	Trịnh Tuấn Anh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
168	Nguyễn Thị Nụ	Trưởng khu *Area Supervisor*	15.000
169	Hà Thị Chung	Trưởng khu *Area Supervisor*	15.000
170	Tô Khắc Toàn	Trưởng khu *Area Supervisor*	15.000
171	Lê Thế Mạnh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
172	Hoàng Việt Kỳ	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
173	Bùi Công Minh	Giám sát xây dựng *Construction Supervisor*	15.000
174	Hồ Thị Hoài Giao	Chuyên viên Truyền thông nội bộ *Internal Communications Specialist*	15.000
175	Lê Thanh Luân	Chuyên viên Mua hàng dự án *Project Procurement Specialist*	20.000
176	Võ Văn Huy	Chuyên viên Mua hàng dự án *Project Procurement Specialist*	10.000
177	Cao Văn Chiến	Giám sát xây dựng *Construction Supervisor*	10.000
178	Hồ Đình Từ	Giám sát xây dựng *Construction Supervisor*	10.000
179	Lê Trường	Chuyên viên Thiết Kế *Design Specialist*	10.000
180	Lê Văn Công	Chuyên viên Mua hàng dự án *Project Procurement Specialist*	10.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
181	Trần Thị Thanh Trà	Chuyên viên quản lý chất lượng/thanh toán/hợp đồng *Quality Management / Payment / Contract Specialist*	20.000
182	Đặng Kim Vàng	Giám sát xây dựng *Construction Supervisor*	10.000
183	Phan Hữu Vinh	Chuyên viên Thiết Kế *Design Specialist*	10.000
184	Phạm Quang Huy	Chuyên viên kinh doanh heo hơi *Live Hog Sales Specialist*	15.000
185	Nguyễn Thị Trúc Ly	Chuyên viên Admin Food *Food Administration Specialist*	10.000
186	Bùi Thị Ánh My	Chuyên viên Mua hàng *Procurement Specialist*	5.000
187	Vũ Thành Đạt	Chuyên viên Mua hàng *Procurement Specialist*	5.000
188	Võ Thị Khánh Huyền	Chuyên viên Mua hàng *Procurement Specialist*	5.000
189	Đặng Minh Duy	Chuyên viên Vận hành Hệ thống và Chuyển đổi số Nhân sự *HR Systems Operations and Digital Transformation Specialist*	15.000
190	Lê Hà Nhật Trâm	Chuyên viên Kiểm soát Vận hành *Operations Control Specialist*	15.000
191	Lưu Nguyễn Thanh Uyên	Chuyên viên Hành chính *Administration Specialist*	10.000
192	Phạm Thị Kim Nguyên	Chuyên viên Đào tạo *Training Specialist*	5.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
193	Nguyễn Thành Trung	Chuyên viên kinh doanh gia công liên kết *Contract Farming Business Specialist*	10.000
194	Nguyễn Văn Ca	Chuyên viên quản trị hệ thống *Systems Administration Specialist*	5.000
195	Phạm Quốc Cường	Chuyên viên hỗ trợ người dùng *User Support Specialist*	5.000
196	Nguyễn Duy Hoàng	Chuyên viên hỗ trợ người dùng *User Support Specialist*	5.000
197	Phan Văn Thành	Chuyên viên hỗ trợ người dùng *User Support Specialist*	5.000
198	Vũ Đức Hảo	Trưởng trại *Farm Manager*	20.000
199	Lê Phúc Diễn	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
200	Sơn Hồng Phát	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
201	Lê Thị Huyền Trân	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
202	Lê Minh Mẫn	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
203	Nguyễn Ngọc Hoàn	Phó trại *Deputy Farm Manager*	10.000
204	Ngô Chí Tâm	Trưởng trại *Farm Manager*	15.000
205	Nguyễn Hoàng Việt	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT *No.*	**Họ và tên** *Full Name*	**Chức danh** *Position*	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** *ESOP Shares Allocated*
206	Tạ Thị Thương	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
207	Hồ Văn Trọng	Phó trại *Deputy Farm Manager*	10.000
208	Phan Thành Phi	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
209	Trần Vũ Ngọc	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
210	Danh Du Khánh	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
211	Đặng Tấn Tài	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
212	Bùi Thị Tường Nhi	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
213	Lê Huỳnh Đức	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
214	Nguyễn Xuân Văn	Phó trại *Deputy Farm Manager*	15.000
215	Nguyễn Đình Sang	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
216	Trương Văn Hiền	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000
217	Nguyễn Văn Hiến	Phó trại *Deputy Farm Manager*	12.000
218	Chau Hoan	Trưởng khu *Area Supervisor*	10.000

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

APPENDIX: LIST OF EMPLOYEES ALLOCATED SHARES UNDER THE ESOP PROGRAM

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 12.11.2026/NQ-HĐQT ngày 12/11/2026)

(Attached to Board Resolution No. 12.11.2026/NQ-HĐQT dated November 12/11/2026)

STT ***No.***	**Họ và tên** ***Full Name***	**Chức danh** ***Position***	**Số cổ phiếu ESOP được phân phối** ***ESOP Shares Allocated***
219	Trần Thị Kim Phụng	Trưởng nhóm kế toán công nợ phải thu *Accounts Receivable Accounting Team Leader*	5.000
220	Đặng Thị Mỹ Xuyên	Trưởng nhóm kế toán công nợ phải trả *Accounts Payable Accounting Team Leader*	5.000
221	Nguyễn Phương Liên	Chuyên viên Kế toán thuế *Tax Accounting Specialist*	5.000
222	Lê Anh Thịnh	Nhân viên Admin kinh doanh heo *Pig Sales Administration Staff*	10.000
223	Phạm Văn Khoa	Nhân viên Lái xe *Driver*	10.000
224	Vũ Thị Đan Thùy	Kế toán tổng hợp *General Accountant*	5.000
225	Vũ Mai Thị Sương	Kế toán tổng hợp *General Accountant*	5.000
Tổng cộng			**6.942.000**